

Số: 6663/UBND-TH

Bình Định, ngày 14 tháng 9 năm 2023

V/v khẩn trương triển khai thực hiện các biện pháp mạnh chống khai thác IUU, làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu lần thứ 4.

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Sở Ngoại vụ;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển.

Thực hiện Văn bản số 6182/BNN-KN ngày 06/9/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc khẩn trương thực hiện các biện pháp mạnh chống khai thác IUU, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu lần thứ 4, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển khẩn trương triển khai thực hiện các biện pháp mạnh, xử lý dứt điểm các tồn tại, hạn chế, hoàn thành các nhiệm vụ cấp bách, trọng tâm để chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu lần thứ 4 trong tháng 10 năm 2023 với quyết tâm cùng cả nước gỡ cảnh báo “Thẻ vàng”, cụ thể như sau:

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

a) Người đứng đầu của các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có kết quả nhiệm vụ chống khai thác IUU theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13/02/2023, Công điện số 265/CĐ-TTg ngày 17/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ, các kết luận của Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia về IUU và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan; bố trí đủ cán bộ có năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm thực hiện công việc và có cơ chế, chính sách, chế độ đãi ngộ phù hợp.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 4388/QĐ-UBND ngày 25/12/2022; Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 14/03/2023 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai đợt cao điểm “180 ngày” ra quân, giải quyết dứt điểm khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định trên địa bàn tỉnh.

c) Tổ chức Đoàn công tác liên ngành để kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện. Nâng cao tinh thần trách nhiệm là Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo về IUU tỉnh giúp Chủ tịch và BCĐ tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc các đơn vị chức năng, các địa phương thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU, đảm bảo kiểm tra đến từng

địa phương cấp xã có tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài để nắm tình hình và có biện pháp chỉ đạo, xử lý, kịp thời, hiệu quả.

d) Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển: Tổ chức họp Ban chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TTg về triển khai các biện pháp chống khai thác IUU của địa phương để chỉ đạo triển khai thực hiện các biện pháp trọng tâm chống khai thác IUU để chuẩn bị đón Đoàn thanh tra của Ủy ban Châu Âu.

2. Tập trung nguồn lực ngăn chặn, xử lý tàu cá, ngư dân khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài

2.1. Sở Nông nghiệp và PTNT

a) Tập trung rà soát, khoanh vùng, lập danh sách các đối tượng, nghề khai thác có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài, đặc biệt là các tàu cá có chiều dài dưới 15 mét thường xuyên di chuyển ngư trường các tỉnh phía Nam, không quy định phải trang bị giám sát hành trình để triển khai các giải pháp quyết liệt ngăn chặn vi phạm.

b) Cử Đoàn công tác làm việc, phối hợp với các lực lượng liên quan các tỉnh phía Nam để kiểm tra, ngăn chặn các tàu cá có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài xuất bến đi đánh bắt thủy sản.

c) Chỉ đạo xử lý nghiêm các trường hợp tàu cá mất tín hiệu kết nối trên biển theo quy định. Rà soát, kiểm tra cụ thể nơi về bến của các tàu cá mất tín hiệu kết nối trên biển để xử lý vi phạm hành chính theo Nghị định số 42/2019/NĐ-CP. Trường hợp tàu cá về bến ngoài tỉnh, có văn bản đề nghị địa phương nơi tàu về bến chỉ đạo các cơ quan chức năng (Chi cục Thủy sản, BQL Cảng cá, BCH Bộ đội Biên phòng) xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

2.2. UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển

a) Phân công cán bộ, đảng viên phụ trách từng hộ chủ tàu cá có nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài để tuyên truyền, vận động, răn đe, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp có dấu hiệu chuẩn bị đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

b) Tập trung chỉ đạo quyết liệt, yêu cầu lãnh đạo UBND xã/phường có tàu cá vi phạm phải thực sự vào cuộc, gắn trách nhiệm của Đảng ủy xã/phường đối với việc tàu cá và ngư dân vi phạm khai thác thủy sản ở vùng biển nước ngoài, đưa vào tiêu chí thi đua của Đảng ủy và Chính quyền địa phương. Xử lý nghiêm về trách nhiệm người đứng đầu chính quyền các cấp, ban, ngành và lực lượng chức năng liên quan để tàu cá và ngư dân tiếp tục vi phạm khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài.

c) Phối hợp với lực lượng Biên phòng, Công an tiến hành xác minh nguồn kinh tế, tài sản, tài khoản tại các tổ chức tín dụng/ngân hàng nhằm phục vụ cho việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các chủ tàu cá cố tình chây ỳ không chịu nộp phạt.

d) Tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương có tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài và chủ tàu, thuyền trưởng, thuyền viên tàu cá đánh bắt, khai thác vi phạm vùng biển nước ngoài bị bắt giữ và xử lý. Tổng hợp kết quả kiểm điểm gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT trước ngày 30/9/2023.

2.3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Thực hiện các biện pháp mạnh, kiên quyết ngăn chặn không để tàu cá, ngư dân địa phương tiếp tục vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài. Tăng cường lực lượng, giao trách nhiệm cho Đồn/Trạm kiểm soát biên phòng, nắm chắc địa bàn cơ sở trọng điểm có tàu cá, ngư dân vi phạm; phân công cán bộ phụ trách từng hộ chủ tàu cá để tuyên truyền, vận động, răn đe, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp có dấu hiệu chuẩn bị đưa tàu, ngư dân đi khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

b) Chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương trong và ngoài tỉnh điều tra, xác minh, xử lý 100% các trường hợp tàu cá, ngư dân địa phương bị nước ngoài bắt giữ, xử lý (04 tàu cá năm 2023, gồm các tàu cá: BÐ-30780-TS; BÐ-31218-TS; BÐ-31212-TS; BÐ-97178-TS) và tàu cá vượt ranh giới cho phép trên biển từ năm 2022 đến nay do lực lượng chức năng trong nước phát hiện, xử lý (kể cả tàu cá mang số đăng ký địa phương đã bán sang tỉnh khác nhưng chưa sang tên, đổi chủ; và ngược lại người dân địa phương mua tàu cá của tỉnh khác nhưng chưa sang tên, đổi chủ hoặc ngư dân địa phương tham gia trên tàu cá thực hiện hành vi vi phạm). Tổng hợp báo cáo kết quả xử lý gửi Sở Nông nghiệp và PTNT để báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30/9/2023.

c) Rà soát, củng cố toàn bộ danh sách, hồ sơ dữ liệu xử phạt tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, thống nhất giữa các lực lượng chức năng số liệu tàu cá trong tỉnh bị nước ngoài bắt giữ, xử lý.

2.4. Công an tỉnh

a) Tập trung chỉ đạo điều tra, xác minh, xử lý triệt để tình trạng môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, các hành vi lợi dụng tàu cá, khai thác hải sản để buôn lậu, tổ chức vượt biên trái phép và khởi tố vụ án hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự đối với hành vi này.

b) Phối hợp với lực lượng Biên phòng, các địa phương trong việc xác minh nguồn kinh tế, tài sản, thông tin về tài khoản cá nhân tại các tổ chức tín dụng/ngân hàng của các chủ tàu bị bắt giữ đã có Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng chưa thi hành, để phục phục cho việc cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

2.5. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao để nắm chắc về tình hình, kết quả đấu tranh, đảm bảo quyền lợi chính đáng của tàu cá và ngư dân khi bị lực

lượng chức năng các nước bắt giữ, xử lý; đề nghị Bộ Ngoại giao thông tin về chứng cứ vi phạm của tàu cá Bình Định khi nước bắt giữ cung cấp, để cung cấp cho các cơ quan chức năng làm cơ sở pháp lý trong điều tra, xử lý các vụ việc.

3. Về quản lý đội tàu, theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá

3.1. Sở Nông nghiệp và PTNT

a) Chỉ đạo Chi cục Thủy sản rà soát, hoàn thành 100% việc đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản theo quy định, cập nhật đầy đủ trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

- Tổng hợp danh sách, tổ chức làm việc trực tiếp với từng chủ tàu để hướng dẫn thủ tục, thực hiện đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản.

- Thực hiện đúng thủ tục xóa đăng ký (đảm bảo nắm rõ danh sách, hiện trạng tàu cá xóa đăng ký); kiểm soát, xử lý tình trạng tàu cá sang tên, đổi chủ, chuyển nhượng hoặc mua bán phải đảm bảo thực hiện theo quy định.

- Đảm bảo số liệu tàu cá phải khớp, thống nhất giữa báo cáo của địa phương và trên cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase), thống nhất giữa các cơ quan chức năng trong thời gian làm việc với Đoàn Thanh tra của EC.

b) Chỉ đạo Chi cục Thủy sản tổ chức trực ban 24/24 giờ để theo dõi, giám sát, đảm bảo 100% tàu cá phải duy trì kết nối thiết bị VMS từ lúc rời cảng đến khi cập cảng. Ngay khi phát hiện các trường hợp mất kết nối VMS, vượt ranh giới trên biển... cử cán bộ làm việc trực tiếp với chủ tàu, liên lạc với thuyền trưởng yêu cầu tuân thủ quy định về VMS, không vượt ranh giới trên biển và tiến hành xác minh, xử lý vi phạm hành chính khi tàu về bờ.

c) Chỉ đạo các Ban Quản lý Cảng cá trên địa bàn tỉnh tổ chức bố trí nhân viên thực hiện đầy đủ công tác kiểm tra, kiểm soát sản lượng thủy sản bốc dỡ từ tàu khai thác theo quy định; kiên quyết không tiếp nhận tàu cá vi phạm, tàu cá không có đủ giấy tờ, không báo cáo theo đúng quy định vào neo đậu, cập cảng bốc dỡ thủy sản tại cảng cá. Tại các cảng cá phải đảm bảo duy trì vệ sinh sạch sẽ, nước rửa sản phẩm khai thác phải là nước sạch nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm; sản phẩm khai thác lên bến và hàng hóa tập kết xuống tàu phải được sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ.

d) Chỉ đạo Chi cục Thủy sản, các Ban Quản lý cảng cá trên địa bàn tỉnh thực hiện kiểm tra tàu cá cập cảng, rời cảng theo Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT và Thông tư 01/2022/TT-BNNPTNT. Rà soát, lưu trữ hồ sơ kiểm tra tàu cá rời cảng, cập cảng, giám sát sản lượng tàu cập cảng chuẩn bị hồ sơ, sổ sách liên quan đến việc kiểm tra tàu cá cập cảng, rời cảng, giám sát sản lượng để phục vụ cho việc kiểm tra và làm việc với Đoàn thanh tra của Ủy ban Châu Âu.

e) Làm việc với các tỉnh để thống nhất cho tàu cá Bình Định đã bán ra ngoài tỉnh được đăng ký tàu cá tại tỉnh nơi mua tàu, hoặc chủ tàu cá đã chuyển nơi cư trú ra ngoài tỉnh được đăng ký tàu cá tại tỉnh nơi cư trú để quản lý; đặc biệt là

quản lý chặt chẽ nhóm tàu cá Bình Định thường xuyên xuất nhập bến tại các Cảng cá tại các tỉnh phía Nam.

3.2. UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển

a) Tiếp tục thông tin, truyền thông, tuyên truyền, tập huấn, vận động cộng đồng ngư dân ven biển và các tổ chức, cá nhân có liên quan tuân thủ các quy định pháp luật về IUU, phối hợp với các lực lượng chức năng có liên quan kịp thời phát hiện, tố giác, xử lý các hành vi khai thác IUU.

b) Phối hợp hướng dẫn chủ tàu cá ở địa phương thực hiện đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản theo quy định.

c) Lập danh sách, theo dõi, giám sát toàn bộ các trường hợp nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU (chưa đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác, thường xuyên ngắt kết nối VMS, vượt ranh giới trên biển, hoạt động sai vùng...); đối với các tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên không đủ điều kiện tham gia hoạt động khai thác phải nắm rõ, cập nhật hiện trạng hàng ngày (tàu đang neo đậu ở đâu, tình trạng tàu...); phân công, giao trách nhiệm cho từng cán bộ, đảng viên phụ trách từng tàu để kịp thời ngăn chặn, xử lý nếu có tình vi phạm.

3.3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chỉ đạo các Đồn, Trạm kiểm soát Biên phòng kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá xuất nhập bến phải đảm bảo đầy đủ điều kiện theo quy định; đặc biệt thiết bị VMS trên tàu cá từ 15 mét trở lên phải mở máy, hoạt động bình thường từ lúc rời cảng, đến khi cập cảng. Trường hợp tàu cá cố tình vượt Trạm đi khai thác, khi tàu về bến tổ chức kiểm tra xử phạt vi phạm hành chính nghiêm theo Nghị định số 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh nếu để trường hợp tàu cá không có giấy phép khai thác thủy sản, tàu cá chưa lắp đặt hoặc chưa bật thiết bị giám sát hành trình xuất bến đi khai thác mà không có xử lý theo quy định.

b) Phân công, giao trách nhiệm cho lực lượng Biên phòng trên địa bàn tỉnh phối hợp với Công an, chính quyền địa phương tại cơ sở (xã/phường/thị trấn) phụ trách từng tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên không đủ điều kiện tham gia hoạt động khai thác phải nắm rõ, cập nhật hiện trạng hàng ngày (tàu đang neo đậu ở đâu, tình trạng tàu...) để kịp thời ngăn chặn, xử lý nếu có tình vi phạm.

4. Về xác nhận, chứng nhận nguồn gốc từ thủy sản khai thác

Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo Chi cục Thủy sản, các Ban Quản lý Cảng cá trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm một số nội dung sau:

a) Thực hiện nghiêm túc quy định kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra vào cảng tại thực địa (Số lượng tàu cá ra vào cảng, số lượng được kiểm tra, đảm bảo sổ sách ghi chép, biên bản kiểm tra phải đối khớp số liệu); kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá có chiều dài từ 24 mét trở lên cập cảng.

b) Thu, nộp Nhật ký khai thác có sự kiểm tra chéo với dữ liệu VMS để kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp hoạt động sai vùng (không để xảy ra trường

hợp tàu cá có chiều dài từ 15 mét trở lên hoạt động khai thác sai vùng, phát hiện qua hệ thống giám sát tàu cá và thông tin ghi trên Nhật ký khai thác nhưng không có kết quả xác minh, xử lý).

c) Giám sát 100% sản lượng thủy sản khai thác được bốc dỡ tại địa phương (tại các cảng cá, bến cá (nếu có) trên địa bàn), đảm bảo truy xuất được nguồn gốc thủy sản khai thác, không vi phạm IUU; trước mắt tập trung vào khối tàu từ 15 mét trở lên.

d) Phối hợp cùng với doanh nghiệp khẩn trương rà soát toàn bộ hồ sơ xác nhận, chứng nhận đảm bảo truy xuất được nguồn gốc thủy sản khai thác theo chuỗi và thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật (*Đảm bảo hồ sơ xác nhận, chứng nhận nguồn gốc nguyên liệu thủy sản đầy đủ, lưu trữ có hệ thống, dễ truy cập, đáp ứng được yêu cầu về truy xuất nguồn gốc theo chuỗi từ khâu kiểm soát tàu cá ra vào cảng, giám sát sản lượng qua cảng, thẩm định dữ liệu với cơ sở dữ liệu tàu cá, dữ liệu giám sát hành trình, danh sách tàu cá IUU, đến hồ sơ kiểm soát tại các doanh nghiệp xuất khẩu; đảm bảo tính hợp pháp của các sản phẩm được xác nhận, chứng nhận xuất sang thị trường EU*).

đ) Tổ chức Đoàn công tác liên ngành kiểm tra các Doanh nghiệp phải đảm bảo hệ thống quản lý hồ sơ xuất khẩu có thể truy xuất được nguồn gốc nguyên liệu nhập khẩu và nguồn gốc nguyên liệu được khai thác trong nước. Hồ sơ kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu thủy sản từ khai thác của các doanh nghiệp phải khớp với hồ sơ theo dõi nguyên liệu từ khai thác của các cơ quan quản lý.

e) Phối hợp với các lực lượng, các ban, ngành của tỉnh xử lý nghiêm, triệt để đối với các trường hợp hợp thức hóa hồ sơ xác nhận, chứng nhận đối với các lô hàng xuất khẩu (xử lý hình sự nếu đủ căn cứ).

5. Về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khai thác IUU

5.1. Sở Nông nghiệp và PTNT

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển phối hợp mở các đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản tại cảng cá và trên biển thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Tập trung điều tra, xác minh, xử lý các trường hợp vi phạm khai thác IUU trong đó, xác minh, xử lý dứt điểm 01 lượt tàu cá từ 24 mét trở lên mất kết nối trên 10 ngày theo thông báo của Cục Thủy sản, hoàn thành trước ngày 30/9/2023; kiểm tra, xử lý 100% vi phạm về Nhật ký khai thác, tàu cá hoạt động sai vùng, ngắt kết nối VMS... đảm bảo đầy đủ hồ sơ xử lý theo quy định.

c) Chủ trì tổng hợp, báo cáo kết quả xử phạt vi phạm khai thác IUU, rà soát, tổng hợp số liệu, lưu trữ hồ sơ xử lý hành vi vi phạm khai thác IUU, cung cấp hồ sơ xử lý theo yêu cầu của Đoàn Thanh tra của EC, cập nhật đầy đủ kết quả xử phạt vào hệ thống phần mềm theo dõi, quản lý hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản tại <https://vphc.tongcucthuysan.gov.vn/cms.nc>.

5.2. UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển

Chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh tăng cường theo dõi, quản lý chặt chẽ số lượng tàu cá địa phương hoạt động dài ngày trên biển, thường xuyên xuất, nhập bến tại các địa phương khác (nhất là các tỉnh ở phía Nam), tàu cá bị cảnh báo, các tàu cá tất thiết bị giám sát hành trình theo quy định. Phối hợp với các lực lượng chức năng xử lý các tàu cá vi phạm vùng biển nước ngoài; tàu cá bị cảnh báo và tàu cá mất tín hiệu kết nối thiết bị giám sát hành trình trong quá trình hoạt động trên biển.

5.3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển tổ chức làm việc, lập hồ sơ xử lý đối với các tàu cá bị cảnh báo vượt ranh giới vùng tự do đánh bắt của Việt Nam, tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, đảm bảo đầy đủ hồ sơ xử lý theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Công an tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển tăng cường tổ chức tuần tra, kiểm soát trên biển và các cảng cá chỉ định cho tàu đánh bắt vùng khơi của tỉnh; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định tại Nghị định số 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

5.4. Công an tỉnh

Tham gia phối hợp tuần tra, kiểm soát trên biển và các cảng cá chỉ định cho tàu đánh bắt vùng khơi của tỉnh; phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định tại Nghị định số 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

6. Về thanh tra, kiểm tra và bố trí nguồn lực, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của EC

6.1. Sở Nông nghiệp và PTNT

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển tham mưu xây dựng Kế hoạch và Kịch bản chi tiết, chuẩn bị mọi điều kiện tốt nhất đón tiếp và làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu, với lộ trình thực hiện và giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị chức năng tại địa phương;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ quan, lực lượng chức năng của tỉnh (Chi cục Thủy sản, Cảng cá, Biên phòng....) và Doanh nghiệp xuất khẩu trên địa bàn thực hiện các quy định chống khai thác IUU.

c) Kiểm điểm, xử lý nghiêm đối với các trường hợp hợp thức hóa hồ sơ xác nhận, chứng nhận đối với các lô hàng xuất khẩu (xử lý hình sự nếu đủ căn cứ).

d) Bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, trang thiết bị) thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động của tàu cá, giám sát sản lượng thủy sản bốc dỡ tại tỉnh.

6.2. Các Sở, ngành, địa phương liên quan

a) Kiểm điểm, xử lý nghiêm trách nhiệm các tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách nhiệm vụ được giao.

b) Bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, trang thiết bị) thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển khẩn trương triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh Nguyễn Tuấn Thanh;
- CVP;
- Lưu: VT, K13 (25b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh